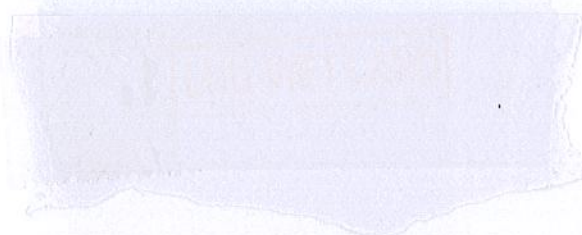


**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM  
XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

**Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021**



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

---

## MỤC LỤC

	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	2 – 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 – 5
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	6 – 7
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	8
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	9
BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	10 – 43

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính của Công ty cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được kiểm toán.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành, quản lý Công ty trong năm và đến thời điểm lập Báo cáo này gồm:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
<b><u>Hội đồng quản trị</u></b>			
Ông Lưu Ngọc Thanh	Chủ tịch	11/12/2003	15/03/2021
Ông Dư Quốc Trung	Chủ tịch	15/03/2021	-
Ông Dư Quốc Trung	Thành viên	11/12/2003	15/03/2021
Ông Ngô Thành Cương	Thành viên	11/12/2003	-
Ông Nguyễn Văn Sơn	Thành viên	25/04/2014	-
Ông Phan Hoàng An	Thành viên	09/05/2019	28/04/2021
Ông Lưu Thanh Bình	Thành viên	28/04/2021	-
Ông Nguyễn Hữu Quang	Thành viên	28/04/2021	-
<b><u>Ban kiểm soát</u></b>			
Ông Hoàng Văn Thái	Trưởng ban	25/04/2014	-
Ông Phạm Văn Hậu	Thành viên	09/05/2019	-
Bà Phạm Thị Hương Duyên	Thành viên	09/05/2019	-
<b><u>Ban điều hành, quản lý</u></b>			
Ông Nguyễn Văn Sơn	Tổng Giám đốc	09/05/2019	-
Ông Nguyễn Văn Hiếu	Phó Tổng Giám đốc	01/01/2017	-
Bà Trần Thị Cảnh	Kế toán trưởng	02/01/2004	-

### ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập Báo cáo này là ông Nguyễn Văn Sơn, chức danh Tổng Giám đốc Công ty.

### KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Đất Việt (Vietland) đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Công ty.

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc Công ty cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và các ước tính một cách thận trọng;

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỖM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Công bố các Chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm trong việc bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính kèm theo.

### CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



**NGUYỄN VĂN SƠN – Tổng Giám đốc**

Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 25 tháng 3 năm 2022

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân, được lập ngày 25 tháng 3 năm 2022, từ trang 6 đến trang 43 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán năm kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của Chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu Chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà Chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của Chúng tôi.

### **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của Chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2022

Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt



---

**NGUYỄN THỊ THOM** – Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0787-2018-037-1

---

**NGUYỄN NAM ANH** – Kiểm toán viên  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 4218-2018-037-1

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu Vietland

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu B 01-DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	
			Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>45.194.738.023</b>	<b>57.883.121.576</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>15.710.227.333</b>	<b>31.607.813.374</b>
1. Tiền	111		10.710.227.333	31.607.813.374
2. Các khoản tương đương tiền	112		5.000.000.000	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>11.328.383.087</b>	<b>7.388.065.428</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	2.960.145.083	1.189.375.177
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	6.174.600.000	5.869.600.060
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	2.193.638.004	329.090.191
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>V.5</b>	<b>17.851.290.906</b>	<b>18.847.141.174</b>
Hàng tồn kho	141		17.851.290.906	18.847.141.174
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>304.836.697</b>	<b>40.101.600</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6a	-	28.128.100
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13	304.836.697	11.973.500
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>111.869.142.498</b>	<b>84.830.259.526</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>439.283.513</b>	<b>18.004.961.260</b>
Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	439.283.513	18.004.961.260
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>57.173.172.854</b>	<b>50.720.577.870</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	47.262.499.732	38.915.603.548
Nguyên giá	222		136.331.083.982	119.451.672.210
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(89.068.584.250)	(80.536.068.662)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.8	9.910.673.122	11.804.974.322
Nguyên giá	228		25.848.986.502	26.199.164.502
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(15.938.313.380)	(14.394.190.180)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	<b>V.9</b>	<b>51.218.329.020</b>	<b>11.777.073.178</b>
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		51.218.329.020	11.777.073.178
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>V.10</b>	<b>2.000.000.000</b>	<b>2.000.000.000</b>
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		2.000.000.000	2.000.000.000
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>1.038.357.111</b>	<b>2.327.647.218</b>
Chi phí trả trước dài hạn	261	V.6b	1.038.357.111	2.327.647.218
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>157.063.880.521</b>	<b>142.713.381.102</b>

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>50.780.514.493</b>	<b>49.061.897.719</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>45.446.514.493</b>	<b>47.061.897.719</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	7.703.256.157	14.660.487.010
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	1.392.754.550	2.521.646.610
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	3.753.365.067	3.302.850.246
4. Phải trả người lao động	314		7.828.739.489	9.596.620.767
5. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14	6.307.037.060	1.145.848.035
6. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15a	8.157.144.524	4.041.665.891
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.16	10.304.217.646	11.792.779.160
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>5.334.000.000</b>	<b>2.000.000.000</b>
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.15b	5.334.000.000	2.000.000.000
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>106.283.366.028</b>	<b>93.651.483.383</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.17</b>	<b>106.283.366.028</b>	<b>93.651.483.383</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		90.406.970.000	53.206.940.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		90.406.970.000	53.206.940.000
Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	80.284.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	980.400.000
4. Cổ phiếu quỹ	415		(62.460.000)	(62.460.000)
5. Quỹ đầu tư phát triển	418		468.912.493	13.457.360.940
6. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		1.380.618.558	1.032.882.655
7. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		14.089.324.977	24.956.075.788
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		2.160.233.334	12.628.910.891
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		11.929.091.643	12.327.164.897
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>157.063.880.521</b>	<b>142.713.381.102</b>

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 25 tháng 03 năm 2022



NGUYỄN VĂN SON  
Tổng Giám đốc

TRẦN THỊ CẢNH  
Kế toán trưởng

LƯU THỊ MAI  
Người lập biểu

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính



**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

MẪU B 02-DN

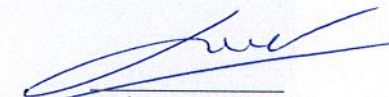
Đơn vị tính: VND


CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	
			Năm nay	Năm trước
1 . Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	213.997.120.263	264.729.442.807
2 . Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3 . Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		213.997.120.263	264.729.442.807
4 . Giá vốn hàng bán	11	VI.2	146.758.015.312	181.561.142.035
5 . Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		67.239.104.951	83.168.300.772
6 . Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	383.011.607	293.353.520
7 . Chi phí tài chính	22	VI.4	897.639.717	213.272.263
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		897.639.717	213.272.263
8 . Chi phí bán hàng	25	VI.5	25.381.118.940	33.987.043.025
9 . Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	12.044.022.851	14.207.695.825
10 . Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		29.299.335.050	35.053.643.179
11 . Thu nhập khác	31		932.778.721	583
12 . Chi phí khác	32		823.727.280	737.187.747
13 . Lợi nhuận khác	40	VI.7	109.051.441	(737.187.164)
14 . Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		29.408.386.491	34.316.456.015
15 . Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.8	5.962.761.838	7.254.254.887
16 . Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17 . Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		23.445.624.653	27.062.201.128
18 . Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9a	2.636	3.280
19 . Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9b	2.636	3.280

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 25 tháng 03 năm 2022



NGUYỄN VĂN SƠN  
Tổng Giám đốc

  
TRẦN THỊ CẢNH  
Kế toán trưởng

  
LƯU THỊ MAI  
Người lập biểu

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu B 03-DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		29.408.386.491	34.316.456.015
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		10.396.407.121	9.058.942.260
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(961.151.788)	(293.353.520)
- Chi phí lãi vay	06		897.639.717	213.272.263
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		39.741.281.541	43.295.317.018
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		13.341.559.390	(10.686.365.624)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		995.850.268	11.727.542.537
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(16.011.116.539)	740.057.971
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		1.317.418.207	842.158.674
- Tiền lãi vay đã trả	14		(882.250.813)	(212.654.786)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(5.541.181.738)	(7.528.075.187)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	250.000.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(6.760.456.332)	(6.063.728.200)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>26.201.103.984</b>	<b>32.364.252.403</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(50.850.435.947)	(4.882.016.443)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		928.318.181	-
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		373.949.108	282.936.853
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(49.548.168.658)</b>	<b>(4.599.079.590)</b>
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ đi vay	33		45.035.090.270	37.091.864.142
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(37.585.611.637)	(38.751.759.636)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	(10.678.849.350)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>7.449.478.633</b>	<b>(12.338.744.844)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>	<b>50</b>		<b>(15.897.586.041)</b>	<b>15.426.427.969</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	<b>60</b>		<b>31.607.813.374</b>	<b>16.181.385.405</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>15.710.227.333</b>	<b>31.607.813.374</b>



Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 25 tháng 03 năm 2022

NGUYỄN VĂN SON  
Tổng Giám đốc

TRẦN THỊ CẢNH  
Kế toán trưởng

LIU THỊ MAI  
Người lập biểu

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính

## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

MẪU B09-DN

### **I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

#### **1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân (tên giao dịch: My Xuan Brick Tile Pottery and Construction Joint Stock Company) được thành lập trên cơ sở cổ phần hoá Xí nghiệp Gạch Ngói Gốm Xây dựng thuộc Công ty Phát triển Khoáng sản 6 theo Quyết định số 168/2003/QĐ-BCN ngày 17 tháng 10 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4903000078 ngày 18 tháng 12 năm 2003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp.

*Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi như sau:*

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 22 tháng 4 năm 2005, chuẩn y các việc sau: bổ sung ngành nghề kinh doanh nguyên vật liệu ngành sản xuất vật liệu xây dựng; vận tải hàng hóa bằng xe tải liên tỉnh; mua bán vật liệu xây dựng, trang trí nội thất; cho thuê máy móc, thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng và tăng vốn điều lệ từ 2.100.000.000 VND lên 3.100.000.000 VND.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 27 tháng 6 năm 2006, chuẩn y việc tăng vốn điều lệ từ 3.100.000.000 VND lên 5.300.000.000 VND.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 16 tháng 4 năm 2007, chuẩn y các việc sau: bổ sung ngành nghề kinh doanh mua bán máy móc thiết bị ngành xây dựng, vật liệu xây dựng, máy móc chuyên dùng và tăng vốn điều lệ từ 5.300.000.000 VND lên 25.612.400.000 VND.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ tư ngày 23 tháng 5 năm 2008, chuẩn y các việc sau: thay đổi mệnh giá cổ phiếu từ 100.000/cổ phiếu xuống 10.000/cổ phiếu và thay đổi người sở hữu cổ đông sáng lập của Công ty, từ ông Nguyễn Đức Tuấn sang bà Dư Thị Thanh Hương.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ năm số 3500640966 ngày 24 tháng 12 năm 2008, chuẩn y việc tăng vốn điều lệ từ 25.612.400.000 VND lên 40.942.700.000 VND.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ sáu ngày 14 tháng 5 năm 2010, chuẩn y việc tăng vốn điều lệ từ 40.942.700.000 VND lên 53.206.940.000 VND.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ bảy ngày 06 tháng 8 năm 2012, chuẩn y việc đổi tên Công ty từ Công ty Cổ phần Gạch Ngói Xây dựng Mỹ Xuân thành Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ tám ngày 17 tháng 8 năm 2018, chuẩn y việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính từ Huyện Tân Thành thành Thị xã Phú Mỹ.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ chín ngày 17 tháng 5 năm 2019, chuẩn y các việc sau: bổ sung ngành nghề kinh doanh và thay đổi người đại diện theo pháp luật, ông Nguyễn Văn Sơn thay cho ông Lưu Ngọc Thanh, chức danh Tổng Giám đốc.

*Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ mười ngày 03 tháng 11 năm 2021, chuẩn y các việc sau: tăng vốn điều lệ từ 53.206.940.000 VND lên 90.406.970.000 VND và thay đổi thông tin giấy tờ pháp lý cá nhân của Tổng Giám đốc tại mục người đại diện pháp luật của Công ty.

Ngày 27 tháng 06 năm 2011, Công ty đã được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 44/2011/GCNCP-VSD, với số lượng 5.320.694 cổ phiếu niêm yết tương ứng 53.206.940.000 VND.

Ngày 15 tháng 09 năm 2011, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân đã chính thức được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là GMX.

Công ty đã được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán thay đổi lần thứ nhất số 44/2011/GCNCP-VSD-1 ngày 26 tháng 8 năm 2021 và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ra Quyết định số 465/QĐ-SGDHN ngày 06 tháng 9 năm 2021 với nội dung chấp nhận Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân được niêm yết bổ sung 3.720.003 cổ phiếu tương ứng 37.200.030.000 VND liên quan đến việc tăng vốn điều lệ của Công ty từ 53.206.940.000 VND lên 90.406.970.000 VND bằng việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức và tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- **Vốn điều lệ** : 90.406.970.000 VND  
Số cổ phiếu : 9.040.697 cổ phiếu  
Mệnh giá : 10.000 VND/ cổ phiếu

- **Trụ sở hoạt động**

- Địa chỉ : Khu phố Suối Nhum, P. Hắc Dịch, TX. Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- Điện thoại : (0254) 3 876 770
- Fax : (0254) 3 894 168
- Mã số thuế : 3 5 0 0 6 4 0 9 6 6

## 2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất và dịch vụ.

## 3. Ngành, nghề kinh doanh

Khai thác đất sét;

Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm gốm và vật liệu xây dựng, kinh doanh nguyên vật liệu ngành sản xuất vật liệu xây dựng, mua bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, mua bán gạch ngói gốm;

Xây dựng công trình dân dụng, công trình công nghiệp, nhà cho thuê;

Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật mở;

Vận tải hàng hóa bằng xe tải liên tỉnh;

Cho thuê máy móc, thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng;

Mua bán máy móc thiết bị ngành xây dựng, vật liệu xây dựng, máy móc chuyên dùng.

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

#### 4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

#### 5. Cấu trúc Công ty

Tại cuối kỳ kế toán, cấu trúc Công ty bao gồm 1 văn phòng đại diện. Chi tiết như sau:

##### *Văn phòng đại diện*

<u>Tên đơn vị</u>	<u>Địa chỉ</u>	<u>Hoạt động kinh doanh chính</u>
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân	Số 503 Nguyễn An Ninh, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Văn phòng giao dịch, không kinh doanh

#### 6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Số liệu so sánh là số liệu của Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

#### 7. Nhân viên

Số lượng nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là 361 người (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: 365 người).

## II. KỲ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

### 1. Kỳ kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc tại ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là kỳ kế toán năm thứ 18 của Công ty.

### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

## III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính, Thông tư 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 200/2014/TT-BTC, các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thực hiện kèm theo.

### 2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

*Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

### IV. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tài chính:

#### 1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được trình bày phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Các Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

#### 2. Ước tính kế toán

Việc lập Báo cáo tài chính tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam yêu cầu Ban Tổng Giám đốc có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập Báo cáo tài chính cũng như các số liệu về doanh thu và chi phí trong suốt kỳ hoạt động. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

#### 3. Công cụ tài chính

##### Ghi nhận ban đầu

##### *Tài sản tài chính*

Tài sản tài chính được phân loại một cách phù hợp cho mục đích thuyết minh trong Báo cáo tài chính bao gồm các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

Tài sản tài chính của Công ty gồm tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu của khách hàng, phải thu khác và đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn.

##### *Nợ phải trả tài chính*

Nợ phải trả tài chính được phân loại một cách phù hợp cho mục đích thuyết minh trong Báo cáo tài chính bao gồm các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm phải trả người bán, phải trả khác và vay và nợ thuê tài chính.

*Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

### *Bù trừ các công cụ tài chính*

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được bù trừ và giá trị thuần sẽ được trình bày trên Bảng cân đối kế toán nếu và chỉ nếu, Công ty có quyền hợp pháp thi hành việc bù trừ các giá trị đã được ghi nhận này và có ý định bù trừ trên cơ sở thuần, hoặc thu được các tài sản và thanh toán phải trả đồng thời.

### Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau khi ghi nhận ban đầu.

## **4. Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn, tiền đang chuyển. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền tại thời điểm lập Báo cáo tài chính.

## **5. Các khoản đầu tư tài chính**

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty thể hiện các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn.

### *Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

Các khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: trái phiếu.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư.

Thu nhập từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính trong kỳ.

Đối với các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, nếu chưa được lập dự phòng phải thu khó đòi theo quy định của pháp luật, Công ty tiến hành đánh giá khả năng thu hồi. Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong kỳ và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Lãi/ lỗ khi thanh lý, nhượng bán các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

## **6. Các khoản phải thu**

Các khoản phải thu được trình bày trên Báo cáo tài chính theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu của khách hàng và phải thu khác sau khi trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

- Phải thu của khách hàng gồm các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua - bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty bao gồm các khoản phải thu về tiền bán hàng và phải thu dịch vụ cung cấp.
- Phải thu khác gồm các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua - bán, bao gồm các khoản phải thu tạo ra doanh thu tài chính, như: phải thu lãi tiền gửi, lãi

*Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

trái phiếu đầu tư; các khoản phải thu không mang tính thương mại tạm ứng nhân viên, các ký quỹ, ký cược và các khoản phải thu khác.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán từ 6 tháng trở lên hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra tại ngày lập Báo cáo tài chính đối với các khoản nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi, như khách nợ đã lâm vào tình trạng phá sản, hoặc đang làm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn và các trường hợp khó khăn tương tự. Tăng, giảm số dư dự phòng phải thu khó đòi được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

#### 7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp và chi phí sản xuất chung, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí để hoàn thành cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Công ty được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành. Theo đó, Công ty được phép trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho lỗi thời, hỏng, kém phẩm chất trong trường hợp giá trị thực tế của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại ngày lập Báo cáo tài chính. Tăng, giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào giá vốn hàng bán trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

#### 8. Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

	<u>Số năm</u>
Nhà xưởng, vật kiến trúc	05 – 25
Máy móc thiết bị	03 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 – 10
Thiết bị văn phòng	03 – 05

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc thanh lý tài sản với giá trị còn lại của tài sản) đều được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

#### 9. Tài sản cố định vô hình và khấu hao

Tài sản cố định vô hình của Công ty thể hiện quyền sử dụng đất và chi phí thăm dò mỏ sét.

*Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính*



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

### *Quyền sử dụng đất*

Giá trị quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế đã chi ra có liên quan trực tiếp đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ,... Quyền sử dụng đất được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian sử dụng của lô đất là từ 5 đến 38 năm.

### *Chi phí thăm dò mỏ sét*

Chi phí cho hoạt động thăm dò mỏ sét, chi phí đền bù mở rộng mỏ sét được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 10 năm.

## **10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang thể hiện chi phí mua sắm tài sản cố định, chi phí liên quan trực tiếp đến việc thực hiện các dự án đầu tư, chi phí xây dựng cơ bản các công trình, tài sản và chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định chưa hoàn thành tại ngày lập Báo cáo tài chính.

### *Chi phí mua sắm tài sản cố định*

Chi phí mua sắm tài sản cố định phản ánh giá mua và các chi phí có liên quan trực tiếp đến việc lắp đặt, chạy thử,... tài sản trước khi đưa vào sử dụng.

### *Chi phí xây dựng cơ bản các công trình, tài sản*

Chi phí xây dựng cơ bản các công trình, tài sản bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để xây dựng mới, hoặc cải tạo, nâng cấp, mở rộng... liên quan đến các công trình, tài sản phục vụ cho mục đích sản xuất, kinh doanh của Công ty còn dở dang tại ngày lập Báo cáo tài chính.

### *Chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định*

Chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định là toàn bộ chi phí phát sinh thực tế liên quan đến việc sửa chữa, cải tạo,.. tài sản cố định. Khi công việc sửa chữa lớn tài sản cố định hoàn thành, chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định được kết chuyển vào “Chi phí trả trước dài hạn” để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

## **11. Chi phí trả trước**

Chi phí trả trước thể hiện khoản trả trước tiền thuê văn phòng, chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định, lệ phí quyền khai thác khoáng sản và các chi phí khác.

Các chi phí trả trước được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian không quá 12 tháng hoặc một chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường kể từ thời điểm trả trước được phản ánh vào “chi phí trả trước ngắn hạn”; ngược lại, các chi phí trả trước có thời hạn trên 12 tháng hoặc hơn một chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường kể từ thời điểm trả trước được phản ánh vào “chi phí trả trước dài hạn”.

Các chi phí trả trước dài hạn được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian mà các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này như sau:

- Lệ phí quyền khai thác khoáng sản là chi phí mà Công ty chi ra để có được quyền khai thác khoáng sản. Lệ phí quyền khai thác khoáng sản được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian được khai thác còn lại.

*Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Các chi phí trả trước dài hạn khác bao gồm giá trị công cụ, dụng cụ, linh kiện nhỏ đã xuất dùng, chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định và được coi là có khả năng đem lại lợi ích kinh tế tương lai cho Công ty với thời hạn từ một năm trở lên. Các chi phí này được vốn hóa dưới hình thức các khoản chi phí trả trước dài hạn và được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ theo phương pháp đường thẳng theo thời gian sử dụng ước tính từ 2 đến 3 năm.

#### 12. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả dùng để phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua trong kỳ báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán, được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh của kỳ báo cáo.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ, bao gồm các khoản phải trả liên quan đến chi phí tài chính, như: cổ tức và lợi nhuận phải trả, chi phí lãi vay phải trả; các khoản phải trả không mang tính chất thương mại như phải trả về các khoản BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ,...

#### 13. Vốn chủ sở hữu và phân phối lợi nhuận thuần

##### *Cơ cấu vốn chủ sở hữu*

Vốn chủ sở hữu của Công ty bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.
- Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch lớn hơn/ hoặc nhỏ hơn giữa giá thực tế phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành cổ phiếu lần đầu, phát hành bổ sung hoặc tái phát hành cổ phiếu quỹ.
- Vốn khác của chủ sở hữu được ghi theo giá trị còn lại giữa giá trị hợp lý của các tài sản mà doanh nghiệp được các tổ chức, cá nhân khác tặng, biếu sau khi trừ (-) các khoản thuế phải nộp (nếu có) liên quan đến các tài sản được tặng, biếu này; và khoản bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh.
- Cổ phiếu quỹ là cổ phiếu do Công ty phát hành và sau đó mua lại. Cổ phiếu quỹ được ghi nhận theo giá trị thực tế và trình bày trên Bảng cân đối kế toán là một khoản ghi giảm vốn chủ sở hữu.
- Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp và được sử dụng vào việc đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh hoặc đầu tư chiều sâu của Công ty.
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu được trích lập từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp và được sử dụng vào việc nộp thuế bổ sung do thanh quyết toán thuế với cơ quan thuế.

*Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của Công ty sau khi trừ (-) các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

#### ***Phân phối lợi nhuận thuần***

- Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp được chia cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật Việt Nam.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ

- Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
- Công ty trích lập các quỹ từ lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.
  - Quỹ đầu tư phát triển: Quỹ này được trích lập nhằm mở rộng hoạt động kinh doanh hoặc đầu tư chiều sâu của Công ty.
  - Quỹ khen thưởng, phúc lợi: Quỹ này được trích lập nhằm khen thưởng và khuyến khích, đãi ngộ vật chất, đem lại phúc lợi chung và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho công nhân viên và các hoạt động xã hội.

#### **14. Doanh thu**

##### ***Doanh thu bán hàng***

Doanh thu bán hàng được ghi khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

##### ***Doanh thu cung cấp dịch vụ***

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trong trường hợp giao dịch về các dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc đã hoàn thành tại ngày lập Báo cáo tài chính. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày kết thúc niên độ kế toán; và

*Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỖM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

(d) Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

#### *Lãi tiền gửi*

Doanh thu được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

#### *Cổ tức và lợi nhuận được chia*

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty đã được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chi theo đôi số lượng cổ phiếu tăng thêm, mà không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

### 15. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp

Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ là tổng chi phí phát sinh của hàng hóa, vật tư xuất bán và dịch vụ cung cấp cho khách hàng trong năm, được ghi nhận theo nguyên tắc phù hợp với doanh thu và nguyên tắc thận trọng.

### 16. Chi phí

Chi phí là những khoản giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Chi phí được ghi nhận theo thực tế phát sinh trên nguyên tắc phù hợp với doanh thu trong kỳ. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để bảo đảm phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

### 17. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động trong năm khi phát sinh ngoại trừ được vốn hóa theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 16 “Chi phí đi vay”.

### 18. Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế hiện tại phải trả được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chỉ tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên Báo cáo tài chính và được ghi nhận theo phương pháp Bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

*Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ trường hợp khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu. Trong trường hợp đó, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuận.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

#### **19. Lãi trên cổ phiếu**

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty sau khi trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được xác định bằng cách điều chỉnh lợi nhuận hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) và số bình quân gia quyền cổ phiếu phổ thông đang lưu hành do ảnh hưởng của các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm để tính lãi suy giảm trên cổ phiếu.

#### **20. Các bên liên quan**

Các bên được coi là bên liên quan của Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan của Công ty nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của cá nhân được coi là liên quan.

Trong việc xem xét mối quan hệ các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

#### **21. Báo cáo theo bộ phận**

Bộ phận kinh doanh bao gồm bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và bộ phận theo khu vực địa lý.

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VND

#### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Tiền mặt</b>	<b>2.792.706.500</b>	<b>4.782.740.500</b>
<b>Tiền gửi ngân hàng</b>	<b>7.917.520.833</b>	<b>26.825.072.874</b>
Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam	4.699.733.369	11.198.454.464
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	3.216.137.553	15.624.861.958
Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam (CK)	1.649.911	1.756.452
<b>Các khoản tương đương tiền</b>	<b>5.000.000.000</b>	-
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	5.000.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>15.710.227.333</b>	<b>31.607.813.374</b>

#### 2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

Khu vực Tân Thành - Đồng Nai	197.918.690	415.227.779
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh	1.454.197.750	471.620.314
Khu vực Thành phố Vũng Tàu	879.773.843	242.527.084
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	119.715.700	60.000.000
- Cung cấp hàng hóa	59.715.700	-
- Cung cấp dịch vụ thuê máy móc thiết bị	60.000.000	60.000.000
Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Đại Hữu	6.696.800	-
Công ty CP Đầu tư Tân Quang Cường - Bình Thuận	301.842.300	-
<b>Cộng</b>	<b>2.960.145.083</b>	<b>1.189.375.177</b>

#### *Phải thu của khách hàng là các bên liên quan*

Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	119.715.700	60.000.000
Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Đại Hữu	6.696.800	-
Công ty CP Đầu tư Tân Quang Cường - Bình Thuận	301.842.300	-
<b>Cộng</b>	<b>428.254.800</b>	<b>60.000.000</b>

#### 3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

Công ty TNHH DV TM CK XD Đại Phú Long	-	1.890.000.000
Ông Nguyễn Thế Đô - Bà Đoàn Thị Dung	2.600.000.000	-
Công ty CP Cơ khí Tiến Mạnh	-	3.900.000.000
Công ty TNHH Tư vấn - Xây dựng Tâm Vũ	3.000.000.000	-
Công ty CP Tư vấn và Đầu tư Xây dựng Tổng hợp Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	473.000.000	-
Các nhà cung cấp khác	101.600.000	79.600.060
<b>Cộng</b>	<b>6.174.600.000</b>	<b>5.869.600.060</b>

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****4. Phải thu khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<b>a) Ngắn hạn</b>	<b>2.193.638.004</b>	-	<b>329.090.191</b>	-
Tạm ứng nhân viên	242.000.000	-	52.500.000	-
Lãi tiền gửi dự thu	10.833.333	-	-	-
Lãi trái phiếu dự thu	8.645.833	-	10.416.667	-
Ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án "Nhà máy gạch ngói cao cấp Mỹ Xuân - Châu Đức tại xã Suối Rao, huyện Châu Đức"	1.809.000.000	-	-	-
Phải thu khác	123.158.838	-	266.173.524	-
<b>b) Dài hạn</b>	<b>439.283.513</b>	-	<b>18.004.961.260</b>	-
Ký quỹ phục hồi môi trường khai thác mỏ	439.283.513	-	418.516.553	-
Bà Đoàn Thị Dung	-	-	1.897.513.000	-
Công ty TNHH Xây lắp - Dịch vụ Tân Thịnh	-	-	15.688.931.707	-
<b>Cộng</b>	<b>2.632.921.517</b>	-	<b>18.334.051.451</b>	-

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải thu khác là các bên liên quan</i>		
<i>Công ty TNHH Xây lắp - Dịch vụ Tân Thịnh</i>	-	15.688.931.707
<b>Cộng</b>	-	<b>15.688.931.707</b>

**5. Hàng tồn kho**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	9.263.473.900	-	10.516.388.873	-
Công cụ, dụng cụ	144.732.160	-	165.491.539	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	2.825.357.996	-	2.630.078.935	-
Thành phẩm	4.525.479.571	-	4.867.184.090	-
Hàng hóa	1.092.247.279	-	667.997.737	-
<b>Cộng</b>	<b>17.851.290.906</b>	-	<b>18.847.141.174</b>	-

**6. Chi phí trả trước**

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>a) Ngắn hạn</b>	-	<b>28.128.100</b>
Chi phí công cụ dụng cụ	-	18.461.600
Chi phí sửa chữa lớn TSCĐ	-	9.666.500

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>b) Dài hạn</b>	<b>1.038.357.111</b>	<b>2.327.647.218</b>
Chi phí công cụ dụng cụ	52.295.997	261.037.600
Chi phí sửa chữa lớn TSCĐ	548.999.514	1.538.244.978
Chi phí phần mềm	1.665.200	11.331.400
Lệ phí quyền khai thác khoáng sản	435.396.400	517.033.240
<b>Cộng</b>	<b>1.038.357.111</b>	<b>2.355.775.318</b>

**7. Tài sản cố định hữu hình**

Khoản mục	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị văn phòng	Cộng
<b>Nguyên giá</b>					
Số đầu năm	46.784.962.959	67.389.542.899	4.590.300.352	686.866.000	119.451.672.210
Tăng trong năm	5.589.612.465	10.266.526.731	1.343.040.909	-	17.199.180.105
Mua trong năm	-	10.041.877.773	1.343.040.909	-	11.384.918.682
Đầu tư XD CB hoàn thành	5.589.612.465	224.648.958	-	-	5.814.261.423
Giảm trong năm	-	-	319.768.333	-	319.768.333
Thanh lý, nhượng bán	-	-	319.768.333	-	319.768.333
<b>Số cuối năm</b>	<b>52.374.575.424</b>	<b>77.656.069.630</b>	<b>5.613.572.928</b>	<b>686.866.000</b>	<b>136.331.083.982</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>					
Số đầu năm	30.050.837.254	46.259.334.631	3.652.363.867	573.532.910	80.536.068.662
Tăng trong năm	2.723.226.372	5.497.394.769	571.846.200	59.816.580	8.852.283.921
Khấu hao trong năm	2.723.226.372	5.497.394.769	571.846.200	59.816.580	8.852.283.921
Giảm trong năm	-	-	319.768.333	-	319.768.333
Thanh lý, nhượng bán	-	-	319.768.333	-	319.768.333
<b>Số cuối năm</b>	<b>32.774.063.626</b>	<b>51.756.729.400</b>	<b>3.904.441.734</b>	<b>633.349.490</b>	<b>89.068.584.250</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu năm	16.734.125.705	21.130.208.268	937.936.485	113.333.090	38.915.603.548
<b>Số cuối năm</b>	<b>19.600.511.798</b>	<b>25.899.340.230</b>	<b>1.709.131.194</b>	<b>53.516.510</b>	<b>47.262.499.732</b>
<b>Nguyên giá tài sản cố định hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng:</b>					
Số đầu năm	15.548.988.224	33.927.183.687	1.516.409.897	389.866.000	51.382.447.808
<b>Số cuối năm</b>	<b>15.993.986.254</b>	<b>35.952.444.886</b>	<b>1.196.641.564</b>	<b>439.866.000</b>	<b>53.582.938.704</b>
<b>Giá trị còn lại của tài sản cố định thế chấp nợ vay:</b>					
Số đầu năm	2.984.475.396	1.404.882.316	-	-	4.389.357.712
<b>Số cuối năm</b>	<b>2.465.411.100</b>	<b>7.954.077.730</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>10.419.488.830</b>

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****8. Tài sản cố định vô hình**

Khoản mục	Quyền sử dụng đất	Tài sản cố định vô hình khác	Cộng
<b>Nguyên giá</b>			
Số đầu năm	25.507.139.502	692.025.000	26.199.164.502
Tăng trong năm	-	-	-
Giảm trong năm	350.178.000	-	350.178.000
<i>Thanh lý, nhượng bán</i>	<i>350.178.000</i>	<i>-</i>	<i>350.178.000</i>
<b>Số cuối năm</b>	<b>25.156.961.502</b>	<b>692.025.000</b>	<b>25.848.986.502</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>			
Số đầu năm	13.736.540.180	657.650.000	14.394.190.180
Tăng trong năm	1.530.373.200	13.750.000	1.544.123.200
<i>Khấu hao trong năm</i>	<i>1.530.373.200</i>	<i>13.750.000</i>	<i>1.544.123.200</i>
Giảm trong năm	-	-	-
<b>Số cuối năm</b>	<b>15.266.913.380</b>	<b>671.400.000</b>	<b>15.938.313.380</b>
<b>Giá trị còn lại</b>			
Số đầu năm	11.770.599.322	34.375.000	11.804.974.322
<b>Số cuối năm</b>	<b>9.890.048.122</b>	<b>20.625.000</b>	<b>9.910.673.122</b>
<i>Nguyên giá tài sản cố định hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng:</i>			
Số đầu năm	1.833.570.904	632.025.000	2.465.595.904
<b>Số cuối năm</b>	<b>1.833.570.904</b>	<b>662.025.000</b>	<b>2.495.595.904</b>
<i>Giá trị còn lại của tài sản cố định thế chấp nợ vay:</i>			
Số đầu năm	1.719.560.018	-	1.719.560.018
<b>Số cuối năm</b>	<b>1.682.442.818</b>	<b>-</b>	<b>1.682.442.818</b>

**9. Tài sản dở dang dài hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</b>	<b>51.218.329.020</b>	<b>11.777.073.178</b>
<i>Mua sắm tài sản cố định</i>	<i>33.005.073.413</i>	<i>5.391.001.455</i>
Đất mở rộng kho chứa nguyên liệu tại Nhà máy	2.356.470.000	2.356.470.000
Dự án Mở sét Gạch ngói Suối Rao (*)	10.608.754.000	-
Dự án Nhà máy gạch ngói cao cấp - Châu Đức	17.759.863.413	-
Mua sắm tài sản cố định khác	2.279.986.000	3.034.531.455
<i>Xây dựng cơ bản dở dang</i>	<i>18.213.255.607</i>	<i>6.386.071.723</i>
Dự án Mở sét Mỹ Xuân 1 mở rộng	1.386.053.447	1.386.053.447
Dự án Nhà máy gạch Châu Đức, Suối Rao (*)	14.564.869.076	2.214.681.818
Xây dựng cơ bản dở dang khác	2.262.333.084	2.785.336.458
<b>Cộng</b>	<b>51.218.329.020</b>	<b>11.777.073.178</b>

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- (\*) Đây là khoản chi phí xây dựng cơ bản dở dang liên quan đến việc thực hiện chuyển nhượng Dự án Nhà máy Sản xuất Gạch Ngói tại Xã Suối Rao, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ban đầu thực hiện theo hợp đồng Hợp tác đầu tư số 006/HĐHTKD ngày 13 tháng 06 năm 2011 với Công ty TNHH Xây lắp – Dịch vụ Tân Thịnh và Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân.

Sau này dự án được Công ty TNHH Xây lắp – Dịch vụ Tân Thịnh và Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân chuyển nhượng lại toàn bộ cho Công ty theo các hợp đồng sau: Hợp đồng chuyển nhượng vốn số 25/2020/HĐCNV ngày 24 tháng 9 năm 2020, về việc Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân chuyển nhượng phần vốn đã góp (1.500.000.000 VND) vào Công ty TNHH Xây lắp – Dịch vụ Tân Thịnh sang cho Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân; Hợp đồng chuyển nhượng số 27/2020/HĐCN ngày 24 tháng 9 năm 2020 về việc Công ty TNHH Xây lắp – Dịch vụ Tân Thịnh chuyển nhượng Mỏ sét gạch ngói Suối Rao, thôn 3, xã Suối Rao, huyện Châu Đức và Hợp đồng chuyển nhượng số 28/2020/HĐCN ngày 24 tháng 9 năm 2020 về chuyển nhượng dự án Nhà máy gạch ngói cao cấp Mỹ Xuân - Châu Đức tại xã Suối Rao, huyện Châu Đức.

#### 10. Đầu tư tài chính dài hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
<b>Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn</b>	<b>2.000.000.000</b>	<b>2.000.000.000</b>	<b>2.000.000.000</b>	<b>2.000.000.000</b>
Trái phiếu Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (*)	2.000.000.000	2.000.000.000	2.000.000.000	2.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b>2.000.000.000</b>	<b>2.000.000.000</b>	<b>2.000.000.000</b>	<b>2.000.000.000</b>

- (\*) Trái phiếu Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, số trái phiếu Công ty đang sở hữu tại ngày 31/12/2021 là 20.000 trái phiếu (tại ngày 31/12/2020 là 20.000 trái phiếu) với mệnh giá là 100.000 VND/ trái phiếu, có kỳ hạn 6 năm và lãi suất là 6,500%/năm (năm 2020: 7,525%/năm).

#### 11. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Phí đền bù giải tỏa, mở rộng mỏ sét Mỹ Xuân 1	47.421.860	47.421.860	47.421.860	47.421.860
Phí đền bù đất, hoa màu mỏ sét Đợt 2	32.955.220	32.955.220	32.955.220	32.955.220
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	6.000.163.647	6.000.163.647	7.190.188.691	7.190.188.691
- Cung cấp hàng hóa	5.056.398.647	5.056.398.647	5.858.239.691	5.858.239.691
- Cung cấp dịch vụ thuê máy móc thiết bị	176.468.000	176.468.000	170.171.000	170.171.000
- Cung cấp dịch vụ vận chuyển	767.297.000	767.297.000	1.161.778.000	1.161.778.000
Công ty CP Đầu tư Tân Quang Cường - Bình Thuận	-	-	85.950.580	85.950.580

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	<b>Số cuối năm</b>		<b>Số đầu năm</b>	
	<b>Giá trị</b>	<b>Số có khả năng trả nợ</b>	<b>Giá trị</b>	<b>Số có khả năng trả nợ</b>
Công ty TNHH Behn Meyer Việt Nam	-	-	583.206.624	583.206.624
Công ty TNHH MTV Hùng Vũ	-	-	4.918.192.599	4.918.192.599
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Hữu Phước	65.285.000	65.285.000	274.076.000	274.076.000
Công ty TNHH Bao bì giấy Tân Long	260.461.509	260.461.509	257.114.418	257.114.418
Công ty TNHH Cơ khí đúc Thành Đồng	320.529.000	320.529.000	43.956.000	43.956.000
Các nhà cung cấp khác	976.439.921	976.439.921	1.227.425.018	1.227.425.018
<b>Cộng</b>	<b>7.703.256.157</b>	<b>7.703.256.157</b>	<b>14.660.487.010</b>	<b>14.660.487.010</b>

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
<i>Phải trả người bán là các bên liên quan</i>		
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	6.000.163.647	7.190.188.691
Công ty CP Đầu tư Tân Quang Cường - Bình Thuận	-	85.950.580
<b>Cộng</b>	<b>6.000.163.647</b>	<b>7.276.139.271</b>

**12. Người mua trả tiền trước ngắn hạn**

Khu vực Tân Thành - Đồng Nai	9.679.550	5.965.890
Khu vực Thành phố Vũng Tàu	1.383.075.000	2.115.680.720
Ông Hà Công Hiến	-	400.000.000
<b>Cộng</b>	<b>1.392.754.550</b>	<b>2.521.646.610</b>

**13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Số đầu năm</b>	<b>Số phải nộp</b>	<b>Số đã nộp</b>	<b>Số cuối năm</b>
Thuế GTGT hàng bán/ dịch vụ cung cấp nội địa	878.264.438	6.336.959.792	6.129.184.924	1.086.039.306
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	(11.973.500)	-	-	(11.973.500)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.659.494.750	6.054.627.869	5.541.181.738	2.172.940.881
Thuế thu nhập cá nhân	270.706.178	614.274.100	1.177.843.475	(292.863.197)
Thuế tài nguyên	-	2.011.713.565	2.011.713.565	-
Tiền thuê đất	494.384.880	15.918.849	15.918.849	494.384.880
Phí môn bài	-	3.000.000	3.000.000	-

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số phải nộp	Số đã nộp	Số cuối năm
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	415.525.986	415.525.986	-
- Phí bảo vệ môi trường	-	271.071.272	271.071.272	-
- Phí cấp quyền khai thác khoáng sản	-	61.851.600	61.851.600	-
- Phí, lệ phí khác	-	82.603.114	82.603.114	-
<b>Cộng</b>	<b>3.290.876.746</b>	<b>15.452.020.161</b>	<b>15.294.368.537</b>	<b>3.448.528.370</b>

### Trình bày số dư trên Bảng cân đối kế toán:

Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	11.973.500	304.836.697
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	<u>3.302.850.246</u>	<u>3.753.365.067</u>

#### • Thuế giá trị gia tăng

Công ty áp dụng thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

Thuế suất áp dụng: 10%

#### • Thuế xuất, nhập khẩu

Công ty kê khai và nộp theo Thông báo của Hải quan.

#### • Thuế thu nhập doanh nghiệp

Xem Thuyết minh số VI.8.

#### • Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp các loại thuế khác hàng năm theo quy định hiện hành.

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của Cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

### 14. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn	44.717.860	273.046.200
Bảo hiểm xã hội	558.973.250	582.588.555
Bảo hiểm y tế	103.012.065	103.046.445
Bảo hiểm thất nghiệp	22.358.930	45.693.220
Phải trả cổ tức, lợi nhuận được chia	5.559.039.100	138.368.500
Lãi vay phải trả	16.006.381	617.477
Phải trả khác	2.929.474	2.487.638
<b>Cộng</b>	<b>6.307.037.060</b>	<b>1.145.848.035</b>

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

## CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

### 15. Vay và nợ thuế tài chính

	Số đầu năm		Trong năm		Số cuối năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
a) <b>Ngắn hạn</b>	4.041.665.891	4.041.665.891	41.035.090.270	36.919.611.637	8.157.144.524	8.157.144.524
<i>Vay ngắn hạn ngân hàng</i>	4.041.665.891	4.041.665.891	41.035.090.270	36.919.611.637	8.157.144.524	8.157.144.524
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Phú Mỹ (i)	-	-	36.340.786.698	32.877.945.746	3.462.840.952	3.462.840.952
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Vũng Tàu (ii)	4.041.665.891	4.041.665.891	4.694.303.572	4.041.665.891	4.694.303.572	4.694.303.572
<b>Dài hạn</b>	2.000.000.000	2.000.000.000	4.000.000.000	666.000.000	5.334.000.000	5.334.000.000
<i>Vay dài hạn ngân hàng</i>	2.000.000.000	2.000.000.000	4.000.000.000	666.000.000	5.334.000.000	5.334.000.000
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (iii)	2.000.000.000	2.000.000.000	4.000.000.000	666.000.000	5.334.000.000	5.334.000.000
<b>Cộng</b>	<b>6.041.665.891</b>	<b>6.041.665.891</b>	<b>45.035.090.270</b>	<b>37.585.611.637</b>	<b>13.491.144.524</b>	<b>13.491.144.524</b>

### (i) Vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Mỹ

Hợp đồng tín dụng hạn mức: Số 01/2021/1509034/HDTD ngày 01 tháng 12 năm 2021

Hạn mức tín dụng: 25.000.000.000 VND (bao gồm dư nợ từ Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2020/1509034/HDTD ngày 19 tháng 10 năm 2020)

Thời hạn cấp hạn mức: 12 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên

Thời hạn cho vay: Theo từng Hợp đồng tín dụng cụ thể

Lãi suất: Theo từng Hợp đồng tín dụng cụ thể

Mục đích: Bổ sung vốn lưu động, bảo lãnh, mở L/C

Biện pháp đảm bảo:

- Quyền khai thác sét theo Quyết định số 2457/QĐ ngày 21 tháng 7 năm 2008, Giấy phép số 21/GP-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2007 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2013/1509034/HĐ ngày 20 tháng 5 năm 2013, "Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2013/1509034/HĐ ngày 20 tháng 5 năm 2013" số 01/2017/1509034/SĐBS ngày 10 tháng 8 năm 2017 và các biện pháp bảo đảm bổ sung, thay thế.

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

## CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

- Giá trị hàng tồn kho, quyền đòi nợ từ các hợp đồng, quyền khai thác tài nguyên thiên nhiên, vốn góp vào các công ty khác... của Bên vay đương nhiên là tài sản đảm bảo cho hạn mức tín dụng tại Ngân hàng.
  - Toàn bộ số dư tài khoản tiền gửi bằng VND và ngoại tệ của Bên vay tại Ngân hàng và tại các Tổ chức tín dụng khác (khi Ngân hàng có yêu cầu). Các khoản phải thu theo các Hợp đồng được ký kết giữa Bên vay và đối tác khác mà Bên vay là người thụ hưởng (khi Ngân hàng có yêu cầu).
- (ii) Vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Vũng Tàu**
- Hợp đồng cho vay theo hạn mức: Số GMX-HDHM/2021 ngày 30 tháng 09 năm 2021
- Hạn mức tín dụng: 35.000.000.000 VND (bao gồm dư nợ từ Hợp đồng cho vay hạn mức ngắn hạn số GMX-HDHM/2020 ngày 31 tháng 08 năm 2020)
- Thời hạn cấp hạn mức: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Thời hạn cho vay: Tối đa là 5 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân vốn vay và được ghi trên từng Giấy nhận nợ
- Lãi suất: Theo từng Giấy nhận nợ
- Mục đích: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh
- Biện pháp đảm bảo:
- Quyền sử dụng đất tại Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và toàn bộ công trình xây dựng thuộc nhà máy Gạch ngói Gốm Mỹ Xuân: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BA 657233 (số cũ AK 14550) theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01-2017-HĐTC-MX ký ngày 01 tháng 8 năm 2017.
  - Quyền khai thác mỏ sét Mỹ Xuân 1, Xã Mỹ Xuân, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Hợp đồng thế chấp Quyền khai thác tài nguyên số 02-2017/HĐTC-MX ký ngày 01 tháng 8 năm 2017
  - Máy móc thiết bị thuộc Dây chuyền II, dây chuyền ngói xi măng màu không nung và dây chuyền III - Nhà máy Gạch ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân theo Hợp đồng thế chấp Máy móc thiết bị số 03-2017/HĐTC-MX ký ngày 01 tháng 8 năm 2017.
  - Nhà cửa, vật kiến trúc trên đất thuộc Dây chuyền II, dây chuyền ngói xi măng màu không nung và dây chuyền III - Nhà máy Gạch ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân theo Hợp đồng thế chấp Máy móc thiết bị số 01-2017/HĐTC-MX ký ngày 01 tháng 8 năm 2017.
  - Dây chuyền máy nghiền - trộn hình thành trong tương lai theo Hợp đồng thế chấp Máy móc thiết bị số 01-2020/HĐTC MMTB/GMX ngày 30 tháng 9 năm 2020.

*Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính*

## CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

### (iii) Vay dài hạn Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Vũng Tàu

Hợp đồng cho vay từng lần trung dài hạn: Số 01-2020/HDTL/GMX ngày 30 tháng 09 năm 2020

Phụ lục:

Số 01-2020/HDTL/GMX/PL01 ngày 12 tháng 05 năm 2021

Số tiền vay:

6.000.000.000 VND

Thời hạn cho vay:

60 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân lần đầu tiên

Phương thức cho vay:

Cho vay từng lần

Lãi suất:

Áp dụng lãi suất Chương trình cho vay trung dài hạn VND

Mục đích:

Tài trợ cho nhu cầu tín dụng hợp pháp, hợp lý, hợp lệ liên quan đến việc đầu tư dây chuyền nghiền - trộn tại địa chỉ Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Biện pháp đảm bảo:

- Quyền sử dụng đất tại Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và toàn bộ công trình xây dựng thuộc nhà máy Gạch ngói Gốm Mỹ Xuân: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với 'đất số BA 657233 (số cũ AK 14550) theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01-2017-HĐTC-MX ký ngày 01 tháng 8 năm 2017.

- Quyền khai thác mỏ sét Mỹ Xuân 1, Xã Mỹ Xuân, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Hợp đồng thế chấp Quyền khai thác tài nguyên số 02-2017/HĐTC-MX ký ngày 01 tháng 8 năm 2017

- Máy móc thiết bị thuộc Dây chuyền II, dây chuyền ngói xi măng màu không nung và dây chuyền III - Nhà máy Gạch ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân theo Hợp đồng thế chấp Máy móc thiết bị số 03-2017/HĐTC-MX ký ngày 01 tháng 8 năm 2017.

- Dây chuyền máy nghiền - trộn hình thành trong tương lai theo Hợp đồng thế chấp Máy móc thiết bị số 01-2020/HĐTC MMTB/GMX ngày 30 tháng 9 năm 2020.

### 16. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Năm nay	Năm trước
<b>Số đầu năm</b>	<b>11.792.779.160</b>	<b>8.225.386.515</b>
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	5.271.894.818	9.631.120.845
Chi các quỹ	(6.760.456.332)	(6.063.728.200)
<b>Số cuối năm</b>	<b>10.304.217.646</b>	<b>11.792.779.160</b>

*Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính*

## CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

#### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 17. Vốn chủ sở hữu

##### Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
<i>Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020</i>								
Số đầu năm	53.206.940.000	80.284.000	730.400.000	(62.460.000)	12.916.116.918	-	19.728.018.182	86.599.299.100
Tăng vốn khác trong năm	-	-	250.000.000	-	-	-	-	250.000.000
Lãi trong năm trước	-	-	-	-	-	-	27.062.201.128	27.062.201.128
Trích lập các quỹ	-	-	-	-	541.244.022	1.032.882.655	(11.205.247.522)	(9.631.120.845)
Chia cổ tức	-	-	-	-	-	-	(10.628.896.000)	(10.628.896.000)
<b>Số cuối năm</b>	<b>53.206.940.000</b>	<b>80.284.000</b>	<b>980.400.000</b>	<b>(62.460.000)</b>	<b>13.457.360.940</b>	<b>1.032.882.655</b>	<b>24.956.075.788</b>	<b>93.651.483.383</b>

##### *Cho kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021*

Số đầu năm	53.206.940.000	80.284.000	980.400.000	(62.460.000)	13.457.360.940	1.032.882.655	24.956.075.788	93.651.483.383
Tăng vốn từ các quỹ và lợi nhuận trong năm (*)	26.571.860.000	(80.284.000)	(980.400.000)	-	(13.457.360.940)	-	(12.053.815.060)	-
Lãi trong năm nay	-	-	-	-	-	-	23.445.624.653	23.445.624.653
Trích lập các quỹ	-	-	-	-	468.912.493	468.912.493	(6.209.719.804)	(5.271.894.818)
Chia cổ tức	10.628.170.000	-	-	-	-	-	(16.048.840.600)	(5.420.670.600)
Truy thu thuế GTGT và thuế TNDN theo Quyết toán thuế	-	-	-	-	-	(121.176.590)	-	(121.176.590)
<b>Số cuối năm</b>	<b>90.406.970.000</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>(62.460.000)</b>	<b>468.912.493</b>	<b>1.380.618.558</b>	<b>14.089.324.977</b>	<b>106.283.366.028</b>

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- (\*) Trong năm, Công ty đã tăng vốn điều lệ từ 53.206.940.000 VND lên 90.406.970.000 VND (tương đương tăng 3.720.003 cổ phiếu) theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/NQ.ĐHĐCĐ.2021 ngày 28 tháng 04 năm 2021. Nguồn vốn phát hành là từ các nguồn Thặng dư vốn cổ phần, Quỹ đầu tư phát triển, Vốn khác và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã được kiểm toán.

#### Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	9.040.697	5.320.694
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	9.040.697	5.320.694
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>9.040.697</i>	<i>5.320.694</i>
<i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại (cổ phiếu quỹ)	(6.246)	(6.246)
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>(6.246)</i>	<i>(6.246)</i>
<i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	9.034.451	5.314.448
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>9.034.451</i>	<i>5.314.448</i>
<i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.

#### Phân phối lợi nhuận

Trong năm, Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số theo Nghị quyết số 01/NQ.ĐHĐCĐ.2021 ngày 28 tháng 04 năm 2021 và tạm trích lập năm 2021 như sau:

<b>Phân phối lợi nhuận trong năm 2020</b>	<b>Năm 2020</b>	<b>Bổ sung năm 2019</b>	<b>Tổng</b>
Quỹ khen thưởng	5.412.440.228	-	5.412.440.228
Quỹ phúc lợi	541.244.022	-	541.244.022
Quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý	2.384.415.938	1.293.020.657	3.677.436.595
Quỹ đầu tư phát triển	541.244.022	-	541.244.022
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	541.244.021	491.638.634	1.032.882.655
Chia cổ tức cho các cổ đông	5.314.448.000	5.314.448.000	10.628.896.000
<b>Cộng</b>	<b><u>14.735.036.231</u></b>	<b><u>7.099.107.291</u></b>	<b><u>21.834.143.522</u></b>

<b>Phân phối lợi nhuận trong năm 2021</b>	<b>Năm 2021</b>	<b>Bổ sung năm 2020</b>	<b>Tổng</b>
Quỹ khen thưởng	4.689.124.931	-	4.689.124.931
Quỹ phúc lợi	468.912.493	-	468.912.493
Quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý	-	113.857.394	113.857.394
Quỹ đầu tư phát triển	468.912.493	-	468.912.493
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	468.912.493	-	468.912.493
Chia cổ tức cho các cổ đông	5.420.670.600	10.628.170.000	16.048.840.600
<b>Cộng</b>	<b><u>11.516.533.010</u></b>	<b><u>10.742.027.394</u></b>	<b><u>22.258.560.404</u></b>

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

### VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: VND

#### 1. Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu gạch ngói đất sét nung	176.702.349.214	215.561.912.452
- Gạch xây tường	83.961.606.876	108.604.053.643
- Sản phẩm trang trí	92.740.742.338	106.957.858.809
Doanh thu ngói xi măng màu	34.482.778.226	45.914.815.896
Doanh thu khác	2.811.992.823	3.252.714.459
<b>Cộng</b>	<b>213.997.120.263</b>	<b>264.729.442.807</b>

#### Doanh thu đối với các bên liên quan

Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	7.424.794.099	8.366.077.500
Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Đại Hữu	796.946.091	594.105.000
Công ty CP Đầu tư Tân Quang Cường - Bình Thuận	1.623.686.826	2.834.084.076
Công ty CP Xây dựng Gia Thy	2.001.909	118.776.000
Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Học Minh Thành	22.590.956.058	31.992.690.547
<b>Cộng</b>	<b>32.438.384.983</b>	<b>43.905.733.123</b>

#### 2. Giá vốn hàng bán

Giá vốn gạch ngói đất sét nung	113.548.242.119	137.929.766.187
- Gạch xây tường	52.982.244.007	66.511.236.089
- Sản phẩm trang trí	60.565.998.112	71.418.530.098
Giá vốn ngói xi măng màu	31.174.838.825	41.206.178.283
Giá vốn hoạt động khác	2.034.934.368	2.425.197.565
<b>Cộng</b>	<b>146.758.015.312</b>	<b>181.561.142.035</b>

#### 3. Doanh thu hoạt động tài chính

Lãi tiền gửi ngân hàng	254.782.441	132.936.853
Lãi đầu tư trái phiếu	128.229.166	160.416.667
<b>Cộng</b>	<b>383.011.607</b>	<b>293.353.520</b>

#### 4. Chi phí tài chính

Chi phí lãi vay	897.639.717	213.272.263
<b>Cộng</b>	<b>897.639.717</b>	<b>213.272.263</b>

#### 5. Chi phí bán hàng

Chi phí nhân viên bán hàng	7.960.012.774	10.920.360.284
Chi phí vật liệu, bao bì	6.108.227.098	6.935.578.147
Chi phí dụng cụ đồ dùng	839.578.755	1.330.490.105

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí khấu hao TSCĐ	161.011.440	155.386.440
Chi phí bảo hành	-	38.184.250
Chi phí dịch vụ mua ngoài	10.143.387.673	14.312.942.599
Chi phí bằng tiền khác	168.901.200	294.101.200
<b>Cộng</b>	<b><u>25.381.118.940</u></b>	<b><u>33.987.043.025</u></b>
<b>6. Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>		
Chi phí nhân viên quản lý	9.589.999.284	11.542.569.561
Chi phí đồ dùng văn phòng	442.497.813	465.747.149
Chi phí khấu hao TSCĐ	300.455.460	302.538.960
Thuế, phí và lệ phí	24.418.849	18.918.849
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.057.348.954	1.105.466.382
Chi phí bằng tiền khác	629.302.491	772.454.924
<b>Cộng</b>	<b><u>12.044.022.851</u></b>	<b><u>14.207.695.825</u></b>
<b>7. Lợi nhuận (lỗ) khác</b>		
<b>Thu nhập khác</b>	<b>932.778.721</b>	<b>583</b>
Thu từ nhượng bán, thanh lý TSCĐ	928.318.181	-
Thu nhập khác	4.460.540	583
<b>Chi phí khác</b>	<b>823.727.280</b>	<b>737.187.747</b>
Chi phí nhượng bán, thanh lý TSCĐ	350.178.000	-
Phạt vi phạm hành chính	82.447.464	382.966.898
Chi phí khác	391.101.816	354.220.849
<b>Lợi nhuận (lỗ) khác thuần</b>	<b><u>109.051.441</u></b>	<b><u>(737.187.164)</u></b>
<b>8. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>		
<b>Lợi nhuận (lỗ) trước thuế</b>	<b>29.408.386.491</b>	<b>34.316.456.015</b>
<b>Điều chỉnh cho thu nhập chịu thuế</b>	<b>405.422.703</b>	<b>1.238.290.467</b>
Cộng: Các khoản chi phí không được khấu trừ	974.652.000	1.238.290.467
- <i>Thù lao HĐQT không tham gia HĐKD</i>	432.000.000	432.000.000
- <i>Chi phí khấu hao không đúng quy định</i>	69.102.720	69.102.720
- <i>Chi phí kế toán</i>	473.549.280	737.187.747
Trừ: Thu nhập không chịu thuế	569.229.297	-
- <i>Chi phí khấu hao hoàn nhập các năm trước</i>	569.229.297	-
<b>Thu nhập chịu thuế (lỗ tính thuế)</b>	<b><u>29.813.809.194</u></b>	<b><u>35.554.746.482</u></b>
Thuế suất áp dụng	20%	20%
<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành</b>	<b>5.962.761.838</b>	<b>7.110.949.296</b>
Điều chỉnh bổ sung thuế TNDN các năm trước	-	143.305.591
<b>Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>	<b><u>5.962.761.838</u></b>	<b><u>7.254.254.887</u></b>

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 20% (năm 2020: 20%) trên thu nhập chịu thuế.

Công ty không ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả vì không có chênh lệch tạm thời đáng kể giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản và công nợ phải trả trên Báo cáo tài chính giữa niên độ.

#### 9. Lãi trên cổ phiếu

Việc tính toán lãi trên cổ phiếu cơ bản và lãi trên cổ phiếu suy giảm phân bổ cho các cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty được thực hiện trên cơ sở các số liệu sau:

##### a. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	23.445.624.653	27.062.201.128
Trừ: Số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	5.271.894.818	9.631.120.845
Lợi nhuận (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	<u>18.173.729.835</u>	<u>17.431.080.283</u>
Số cổ phiếu phổ thông bình quân lưu hành trong năm để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	6.894.175	5.314.448
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	<u>2.636</u>	<u>3.280</u>

##### b. Lãi suy giảm trên cổ phiếu

Lợi nhuận (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	23.445.624.653	27.062.201.128
Trừ: Số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	5.271.894.818	9.631.120.845
Lợi nhuận (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	<u>18.173.729.835</u>	<u>17.431.080.283</u>
Các khoản điều chỉnh lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp để tính lợi nhuận phân bổ cho cổ phiếu phổ thông khi xác định lãi suy giảm trên cổ phiếu	-	-
Lợi nhuận thuộc cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty được điều chỉnh do ảnh hưởng pha loãng	<u>18.173.729.835</u>	<u>17.431.080.283</u>
Số cổ phiếu phổ thông bình quân lưu hành trong năm để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	6.894.175	5.314.448
Số lượng cổ phiếu phổ thông dự kiến được phát hành thêm	-	-
Số lượng cổ phiếu bình quân lưu hành đã được điều chỉnh do ảnh hưởng pha loãng	<u>6.894.175</u>	<u>5.314.448</u>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	<u>2.636</u>	<u>3.280</u>

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

### 10. Chi phí sản xuất, kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	77.148.815.412	105.929.571.247
Chi phí nhân công	59.418.952.186	66.944.856.840
Chi phí khấu hao tài sản cố định	10.396.407.121	9.058.942.260
Chi phí dịch vụ mua ngoài	33.346.614.366	39.775.961.030
Chi phí bằng tiền khác	3.725.942.560	3.714.919.469
<b>Cộng</b>	<b><u>184.036.731.645</u></b>	<b><u>225.424.250.846</u></b>

### VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

#### 1. Các giao dịch không bằng tiền không ảnh hưởng đến sự lưu chuyển tiền tệ trong kỳ nên không được trình bày trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tăng vốn từ các quỹ và lợi nhuận trong năm	26.571.860.000	-
Cổ tức đã trả bằng cổ phiếu	10.628.170.000	-
Cổ tức phải trả trong năm	5.420.670.600	10.896.500
Lãi tiền gửi phải thu trong năm	10.833.333	-
Lãi trái phiếu phải thu trong năm	8.645.833	10.416.667
Mua sắm/ xây dựng tài sản trong năm nay đã thanh toán trong năm trước	5.790.000.000	1.488.503.496
Chi phí lãi vay phải trả trong năm	<u>16.006.381</u>	<u>617.477</u>

#### 2. Các khoản giao dịch bằng tiền có ảnh hưởng đến sự lưu chuyển tiền tệ trong kỳ nên được trình bày trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

Cổ tức phải trả năm trước đã trả trong năm nay	-	60.849.850
Lãi trái phiếu phải thu năm trước đã thu trong năm nay	10.416.667	-
Chi phí lãi vay phải trả năm trước đã trả trong năm nay	<u>617.477</u>	<u>18.898.915</u>

### VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

#### 1. Nghiệp vụ và số dư các bên liên quan

##### *Giao dịch với các bên liên quan*

Các bên liên quan với Công ty bao gồm:

##### Bên liên quan

Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân  
Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Đại Hữu  
Công ty CP Đầu tư Tân Quang Cường - Bình Thuận  
Công ty CP Xây dựng Gia Thy  
Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Học Minh Thành  
Công ty TNHH Xây lắp - Dịch vụ Tân Thịnh

##### Mối quan hệ

Cùng chủ đầu tư  
Cùng chủ đầu tư  
Cùng chủ đầu tư  
Cùng chủ đầu tư  
Cùng chủ đầu tư  
Cùng chủ đầu tư

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Các nghiệp vụ phát sinh trong kỳ giữa Công ty với các bên liên quan như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>Góp vốn đầu tư</b>		
Công ty TNHH Xây lắp - Dịch vụ Tân Thịnh	-	5.453.596.991
<b>Chuyển nhượng dự án</b>		
Công ty TNHH Xây lắp - Dịch vụ Tân Thịnh	28.368.617.413	-
<b>Cung cấp hàng hóa</b>		
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	6.846.612.281	7.711.532.041
Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Đại Hữu	796.946.091	594.105.000
Công ty CP Đầu tư Tân Quang Cường - Bình Thuận	1.623.686.826	2.834.084.076
Công ty CP Xây dựng Gia Thy	2.001.909	118.776.000
Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Học Minh Thành	22.590.956.058	31.992.690.547
<b>Cung cấp dịch vụ cho thuê máy móc thiết bị</b>		
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	578.181.818	654.545.459
<b>Mua hàng</b>		
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	45.466.096.525	57.463.681.816
Công ty CP Đầu tư Tân Quang Cường - Bình Thuận	3.421.212.688	7.395.894.583
<b>Thuê máy móc thiết bị</b>		
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	1.828.376.364	1.962.278.180
<b>Dịch vụ vận chuyển</b>		
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	9.253.909.371	13.522.763.178
Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, công nợ với các bên liên quan như sau:		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Góp vốn đầu tư</b>		
Công ty TNHH Xây lắp - Dịch vụ Tân Thịnh	-	15.688.931.707
<b>Phải thu tiền bán hàng hóa</b>		
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	59.715.700	-
Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Đại Hữu	6.696.800	-
Công ty CP Đầu tư Tân Quang Cường - Bình Thuận	301.842.300	-

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b><i>Phải thu tiền cung cấp dịch vụ</i></b>		
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	60.000.000	60.000.000
<b><i>Phải trả tiền mua hàng</i></b>		
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	5.056.398.647	5.858.239.691
Công ty CP Đầu tư Tân Quang Cường - Bình Thuận	-	85.950.580
<b><i>Phải trả phí thuê máy móc thiết bị</i></b>		
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	176.468.000	170.171.000
<b><i>Phải trả phí dịch vụ vận chuyển</i></b>		
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	767.297.000	1.161.778.000

***Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan***

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các thành viên mật thiết trong gia đình các cá nhân này.

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với Công ty bao gồm:

**Bên liên quan**

Ông Lưu Ngọc Thanh  
 Ông Dư Quốc Trung  
 Ông Ngô Thành Cương  
 Ông Nguyễn Văn Sơn  
 Ông Hoàng Văn Thái  
 Ông Phạm Văn Hậu  
 Bà Phạm Thị Hương Duyên  
 Ông Nguyễn Văn Hiếu

**Mối quan hệ**

Nguyên Chủ tịch Hội đồng quản trị  
 Chủ tịch Hội đồng quản trị  
 Thành viên Hội đồng quản trị  
 Thành viên Hội đồng quản trị/ Tổng Giám đốc  
 Trưởng Ban kiểm soát  
 Thành viên Ban kiểm soát  
 Thành viên Ban kiểm soát  
 Phó Tổng Giám đốc

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b><i>Chia cổ tức cho các cổ đông</i></b>		
Ông Lưu Ngọc Thanh	316.212.000	400.000.000
Ông Dư Quốc Trung	391.996.000	259.600.000
Ông Ngô Thành Cương	158.869.800	105.216.000
Ông Nguyễn Văn Sơn	397.796.200	263.444.000
Ông Hoàng Văn Thái	31.259.400	20.706.000
Ông Phạm Văn Hậu	596.117.800	394.780.000
Bà Phạm Thị Hương Duyên	99.388.800	65.822.000
Ông Nguyễn Văn Hiếu	4.516.400	2.994.000

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b><i>Cổ tức còn phải trả</i></b>		
Ông Lưu Ngọc Thanh	69.012.000	-
Ông Dư Quốc Trung	132.396.000	-
Ông Ngô Thành Cương	53.659.800	-
Ông Nguyễn Văn Sơn	134.356.200	-
Ông Nguyễn Hữu Quang	10.559.400	-
Ông Phạm Văn Hậu	201.198.701	-
Bà Phạm Thị Hương Duyên	33.568.800	-
Ông Nguyễn Văn Hiếu	1.526.400	-

### ***Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt***

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt Công ty trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương, tiền thưởng và phụ cấp	2.918.869.847	2.831.481.526
Thù lao	780.000.000	780.000.000
<b>Cộng</b>	<b>3.698.869.847</b>	<b>3.611.481.526</b>

## **2. Báo cáo theo bộ phận**

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Công ty lập Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là bộ phận báo cáo chính yếu vì rủi ro và tỷ suất sinh lời của Công ty bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp. Các bộ phận theo khu vực địa lý là bộ phận báo cáo thứ yếu. Các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh chiến lược cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ các thị trường khác nhau.

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là sản xuất gạch, ngói các loại và doanh thu chủ yếu của Công ty là từ hoạt động này. Đồng thời, các doanh thu của Công ty phát sinh trong lãnh thổ Việt Nam. Do đó, Ban Tổng Giám đốc Công ty tin tưởng rằng việc trình bày thông tin theo bộ phận là không được yêu cầu.

## **3. Công cụ tài chính**

### **Quản lý rủi ro vốn**

Công ty quản trị nguồn vốn nhằm đảm bảo rằng Công ty có thể vừa hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của các cổ đông thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ.

Cấu trúc vốn của Công ty gồm nợ thuần (các khoản vay như được trình bày tại Thuyết minh số V.15 trừ đi tiền và các khoản tương đương tiền) và phần vốn thuộc sở hữu của Công ty (bao gồm vốn góp, các quỹ dự trữ và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối).

*Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính*



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### Các chính sách kế toán chủ yếu

Chi tiết các chính sách kế toán chủ yếu và các phương pháp mà Công ty áp dụng (bao gồm các tiêu chí để ghi nhận, cơ sở xác định giá trị và cơ sở ghi nhận các khoản thu nhập và chi phí) đối với từng loại tài sản tài chính và công nợ tài chính được trình bày tại Thuyết minh số IV.3.

#### Các loại công cụ tài chính

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị ghi sổ</u>	<u>Giá trị hợp lý</u>	<u>Giá trị ghi sổ</u>	<u>Giá trị hợp lý</u>
<b>Tài sản tài chính</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	15.710.227.333	15.710.227.333	31.607.813.374	31.607.813.374
Phải thu của khách hàng	2.960.145.083	2.960.145.083	1.189.375.177	1.189.375.177
Phải thu khác	2.390.921.517	2.390.921.517	18.015.377.927	18.015.377.927
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	2.000.000.000	2.000.000.000	2.000.000.000	2.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b>23.061.293.933</b>	<b>23.061.293.933</b>	<b>52.812.566.478</b>	<b>52.812.566.478</b>
<b>Nợ phải trả tài chính</b>				
Phải trả cho người bán	7.703.256.157	7.703.256.157	14.660.487.010	14.660.487.010
Phải trả khác	5.577.974.955	5.577.974.955	141.473.615	141.473.615
Các khoản vay	13.491.144.524	13.491.144.524	6.041.665.891	6.041.665.891
<b>Cộng</b>	<b>26.772.375.636</b>	<b>26.772.375.636</b>	<b>20.843.626.516</b>	<b>20.843.626.516</b>

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và công nợ tài chính phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên tham gia, ngoại trừ trường hợp bắt buộc phải bán hoặc thanh lý. Công ty sử dụng các phương pháp và giải định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính như sau:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu của khách hàng, phải thu khác, phải trả người bán, chi phí phải trả, phải trả khác và các khoản vay tương đương với giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi) của các khoản mục này do các công cụ này có kỳ ngắn hạn.
- Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư được xác định như trình bày tại Thuyết minh số V.10.
- Đối với các tài sản tài chính và công nợ tài chính mà không đủ thông tin thị trường để xác định giá trị hợp lý tại ngày lập Báo cáo tài chính, giá trị ghi sổ của các khoản mục này được thể hiện thay cho giá trị hợp lý.

#### Mục tiêu quản lý rủi ro tài chính

Công ty đã xây dựng hệ thống quản lý rủi ro nhằm phát hiện và đánh giá các rủi ro mà Công ty phải chịu, thiết lập các chính sách và quy trình kiểm soát rủi ro ở mức chấp nhận được. Hệ thống quản lý rủi ro được xem xét lại định kỳ nhằm phản ánh những thay đổi của điều kiện thị trường và hoạt động của Công ty.

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro tỷ giá (rủi ro ngoại tệ), rủi ro lãi suất và rủi ro về giá), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### ***Rủi ro thị trường***

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại: rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá.

Do hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu tập trung ở bộ phận kinh doanh sản xuất vật liệu xây dựng như gạch, ngói các loại... các mặt hàng này phụ thuộc vào thị trường bất động sản, do tình hình thị trường bất động sản đang có dấu hiệu đóng băng nên công cụ tài chính của Công ty bị ảnh hưởng của rủi ro thị trường. Tuy nhiên, doanh thu kỳ này so với cùng kỳ năm trước tăng là do phát sinh doanh thu một số hoạt động khác.

#### ***Quản lý rủi ro tỷ giá***

Rủi ro tỷ giá là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Ban Tổng Giám đốc đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của tỷ giá hối đoái đến kết quả hoạt động kinh doanh là không đáng kể do tài sản (nợ phải trả) thuần có gốc ngoại tệ có giá trị nhỏ.

#### ***Quản lý rủi ro lãi suất***

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi có kỳ hạn và các khoản vay.

Công ty chịu rủi ro lãi suất phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết. Rủi ro này sẽ được Công ty quản lý bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường có được lãi suất có lợi cho Công ty từ các nguồn cho vay thích hợp.

#### ***Rủi ro tín dụng***

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu của khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng).

#### ***Phải thu khách hàng***

Công ty có chính sách tín dụng phù hợp cho từng đối tượng khách hàng, cụ thể ban hành quy chế bán hàng với các quy định chặt chẽ về các đối tượng mua hàng, định mức bán hàng, hạn mức nợ và thời hạn nợ và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Công ty thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đơn đốc thu hồi nợ, tiến hành phân tích tuổi nợ, đánh giá tổn thất nợ phải thu do không có khả năng thu hồi và đồng thời xem xét trích lập dự phòng phải thu khó đòi (nếu có) trên cơ sở từng khách hàng đối với các khách hàng quá hạn, khó đòi tại ngày lập Báo cáo tài chính theo quy định hiện hành.

#### ***Tiền gửi ngân hàng***

Các khoản tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín trong nước. Ban Tổng Giám đốc Công ty không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu từ các khoản tiền gửi này.

*Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### **Rủi ro thanh khoản**

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.

Các Bảng dưới đây trình bày chi tiết các mức đáo hạn theo hợp đồng còn lại đối với tài sản tài chính và công cụ nợ tài chính phi phái sinh và thời hạn thanh toán như đã được thỏa thuận. Các Bảng này được trình bày dựa trên dòng tiền chưa chiết khấu của tài sản tài chính và dòng tiền chưa chiết khấu của công nợ tài chính tính theo ngày sớm nhất mà Công ty phải trả. Việc trình bày thông tin tài sản tài chính phi phái sinh là cần thiết để hiểu được việc quản lý rủi ro thanh khoản của Công ty khi tính thanh khoản được quản lý trên cơ sở công nợ và tài sản thuần.

	<b>Từ 1 năm trở xuống</b>	<b>Trên 1 năm đến 5 năm</b>	<b>Cộng</b>
<b>Số cuối năm</b>			
Tiền và các khoản tương đương tiền	15.710.227.333	-	15.710.227.333
Phải thu của khách hàng	2.960.145.083	-	2.960.145.083
Phải thu khác	1.951.638.004	439.283.513	2.390.921.517
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	2.000.000.000	2.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b>20.622.010.420</b>	<b>2.439.283.513</b>	<b>23.061.293.933</b>
Phải trả cho người bán	7.703.256.157	-	7.703.256.157
Phải trả khác	5.577.974.955	-	5.577.974.955
Các khoản vay	8.157.144.524	5.334.000.000	13.491.144.524
<b>Cộng</b>	<b>21.438.375.636</b>	<b>5.334.000.000</b>	<b>26.772.375.636</b>
<b>Chênh lệch thanh khoản thuần</b>	<b>(816.365.216)</b>	<b>(2.894.716.487)</b>	<b>(3.711.081.703)</b>
<b>Số đầu năm</b>			
Tiền và các khoản tương đương tiền	31.607.813.374	-	31.607.813.374
Phải thu của khách hàng	1.189.375.177	-	1.189.375.177
Phải thu khác	10.416.667	18.004.961.260	18.015.377.927
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	2.000.000.000	2.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b>32.807.605.218</b>	<b>20.004.961.260</b>	<b>52.812.566.478</b>

Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Khu phố Suối Nhum, Phường Hắc Dịch, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán năm kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	<b>Từ 1 năm trở xuống</b>	<b>Trên 1 năm đến 5 năm</b>	<b>Cộng</b>
Phải trả cho người bán	14.660.487.010	-	14.660.487.010
Phải trả khác	141.473.615	-	141.473.615
Các khoản vay	4.041.665.891	2.000.000.000	6.041.665.891
<b>Cộng</b>	<b>18.843.626.516</b>	<b>2.000.000.000</b>	<b>20.843.626.516</b>
<b>Chênh lệch thanh khoản thuần</b>	<b>13.963.978.702</b>	<b>18.004.961.260</b>	<b>31.968.939.962</b>

Ban Tổng Giám đốc đánh giá mức tập trung rủi ro thanh toán ở mức thấp. Ban Tổng Giám đốc tin rằng Công ty có thể tạo ra đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính đáo hạn.


#### 4. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán


Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán yêu cầu cần phải được điều chỉnh hay trình bày trong Báo cáo tài chính của Công ty.

Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 25 tháng 3 năm 2022



**NGUYỄN VĂN SƠN**  
Tổng Giám đốc

  
**TRẦN THỊ CẢNH**  
Kế toán trưởng

  
**LƯU THỊ MAI**  
Người lập biểu

*Bản Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính*

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
GẠCH NGÓI GÓM XD MỸ XUÂN  
SỐ 19/CV.GMX-2022**

**V/v: CBTT Báo Cáo Tài Chính  
2021 (đã được kiểm toán)**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc  
-----o0o-----**

**Phú Mỹ, Ngày 28 Tháng 03 năm 2022**

**Kính Gửi :** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Công Ty Cổ Phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân
2. Mã Chứng Khóan : GMX
3. Địa chỉ trụ sở chính : Khu phố Suối Nhum – Phường Hắc Dịch – Thị xã Phú Mỹ - Tỉnh BRVT
4. Điện thoại: 02543.893150 Fax: 02543.894168
5. Người thực hiện công bố thông tin : Lưu Thị Mai
6. Nội dung của thông tin công bố :

6.1 Báo cáo tài chính năm 2021 (đã được kiểm toán) của Công Ty CP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân được lập ngày 25/03/2021 bao gồm :  
BCĐKT, BCKQKD, BCLCTT, TMBCTC.

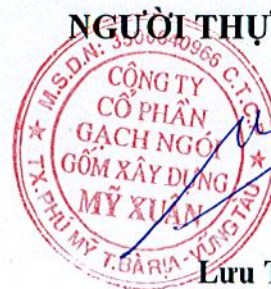
6.2 Giải trình chênh lệch lợi nhuận so với cùng kỳ năm ngoái.

Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo tài chính: [www.myxuan-vt.com.vn](http://www.myxuan-vt.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu:
- 



**Lưu Thị Mai**

Số: 18/CV-GMX-2022

Vũng Tàu, Ngày 28 Tháng 03 Năm 2022

"V/v: giải trình biến động trên 10% kết quả  
kinh doanh năm 2021 so với năm 2020"

Kính Gửi : - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của tổ chức niêm yết theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC, ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ Phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân xin giải trình chênh lệch kết quả kinh doanh tại thời điểm năm 2021 so với năm 2020 như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Chênh lệch	
			Giá trị	%
Doanh thu thuần từ bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	213.997.120.263	264.729.442.807	(50.732.322.544)	-19,16%
Lợi nhuận kế toán trước thuế	29.408.386.491	34.316.456.015	(4.908.069.524)	-14,30%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập	23.445.624.653	27.062.201.128	(3.616.576.475)	-13,36%

Lợi nhuận sau thuế năm 2021 của công ty giảm 13.36% so với cùng kỳ năm 2020 là do các nguyên nhân sau:

- Doanh thu năm 2021 giảm so với cùng kỳ năm 2020 là 19.16% do ảnh hưởng của dịch covid\_19 để đáp ứng nhiệm vụ phòng chống dịch hiệu quả Công ty đã thực hiện việc tổ chức sản xuất 3 tại chỗ từ ngày 19/07/2021 đến ngày 15/08/2021 với 50% lao động và tạm dừng Sản xuất kinh doanh để phòng dịch từ ngày 16/08/2021 đến ngày 22/09/2021. Trong thời gian giãn cách hàng hóa không tiêu thụ được; giá thành sản xuất tăng cao làm cho lợi nhuận giảm.

- Với nỗ lực của Ban lãnh đạo cùng toàn thể CB.CNV, Công ty chúng tôi sẽ ra sức tiết kiệm chi phí và vận dụng tối đa mọi nguồn lực để đạt được hiệu quả tốt nhất.

Trên đây là giải trình của Công ty Cổ Phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân về Kết quả kinh doanh năm 2021 biến động trên 10% so với cùng kỳ năm 2020.

Xin trân trọng báo cáo.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Văn thư
- Phòng TCKT



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**NGUYỄN VĂN SƠN**